TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 18 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lưu L, sinh ngày: 23/01/1990

Trú tại: Cụm A, tổ dân phố B, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Lê Đức T, sinh ngày: 10/12/1990

Trú tại: Tổ dân phố Thuận M, phường Đức T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 10/4/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 10/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn, chị: Nguyễn Thị Lưu L, sinh ngày: 23/01/1990

- Bị đơn, anh: Lê Đức T, sinh ngày: 10/12/1990

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Lê Đức T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị Lưu L và anh Lê Đức T thỏa thuận thống nhất chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Đức T, sinh ngày 30/5/2017 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Lê Đức T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị L và anh T thỏa thuận chị L nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001146 ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh), nay chị L được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán
(Đã ký, đóng dấu)

Lương Sỹ Nam